TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 10/2020/HSST
Ngày: 14 - 01 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Bà Trần Quang Cảnh;
2/ Bà Phạm Thị Nhung;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 162/2019/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 219/2019/QĐXXST-HS ngày 20/12/2019 đối với bị cáo:

Trần Vũ H; sinh năm 1990, tại: TP. Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký NKTT: 154/31/10/3 Cống L, phường 15, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc Chí, sinh năm 1964, và bà Vũ Liên Vinh, sinh năm 1964; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 20/8/2008 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội: "*Cướp giật tài sản*"; Ngày 27/9/2010 bị Tòa án nhân dân quận 12, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: "*Trộm cắp tài sản*";
- Bị bắt tạm giữ ngày 18/9/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*:

Chị Hoàng Cẩm N, sinh năm 1976; trú tại: số 1 đường D, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Vũ H sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị Thu L tại phòng trọ số 01 lầu 1 nhà số 01 đường D, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh từ ngày 01/9/2019 đến ngày 13/9/2019, do không đóng tiền thuê phòng nên bị chủ nhà đuổi đi. Trong ngày 13/9/2019, H cùng L dọn đồ đến thuê phòng tại nhà số 28 Lưu Chí H, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú nhưng còn một số đồ đạc chưa dọn xong. Đến ngày 15/9/2019, do không có tiền tiêu xài, H nảy sinh ý định trộm cắp xe gắn máy tại dãy phòng trọ nhà số 01 đường D13, phường Tây Thạnh vì H biết người thuê phòng trọ để xe ở chân cầu thang tầng trệt, không người trông coi. Khoảng 18 giờ cùng ngày, H mượn 01 bộ đoản gồm 01 thanh kim loại hình chữ L đường kính khoảng 1,5 cm; kích thước khoảng 7 cm x 3 cm và 01 đầu đoản hình lục giác, bằng kim loại được mài dẹp một đầu để gắn vào thanh kim loại hình chữ L của một người quen tên Bình (chưa rõ lai lịch) tại tiệm internet Knet số 03 đường D, phường Tây Thạnh. Đến khoảng 22 giờ 50 phút ngày 16/9/2019, H rủ L đi bộ từ phòng trọ 28 Lưu Chí Hiếu, phường Tây Thạnh quay lại dãy phòng trọ nhà số 01 đường D13, phường Tây Thạnh để dọn một số đồ còn lại nhưng mục đích là để H trộm cắp xe gắn máy. Tuy nhiên, H không nói cho L biết. Khi đến nơi, H và L nhờ ông Đoàn Mãi là người ở tại chân cầu thang của dãy phòng trọ mở cửa cổng để H và L đi lên phòng trọ lấy đồ. Sau khi lên phòng trọ số 01, lầu 01 L bưng một thau nhựa đựng đồ ra bên kia đường, đối diện cửa dãy phòng trọ đứng đợi, còn H xách 01 cái bàn và 01 tấm nệm đi sau. Khi xuống đến cầu thang tầng trệt, H thấy có khoảng 5 – 6 xe gắn máy nên bỏ bàn và nệm lại cầu thang, đồng thời đi đến bên trái xe gắn máy hiệu Honda loại Wave, màu đen – xám, biển số 59D1-476.10 của chị Hoàng Cẩm N rồi dùng đoản bẻ phá khóa công tắc xe, dắt lùi ra đường, lên xe nổ máy đi đến chở L bỏ chạy thì bị ông M phát hiện tri hô "Cướp cướp". Lúc này, anh Đoàn Thanh S con ông M ngồi uống nước gần đó nghe ông M tri hô nên đuổi theo nhưng không kịp. Trên đường tẩu thoát, H ném bộ đoản tại trước lô IV 13 đường CN2, phường Tây Thạnh và chở L về nhà trọ 28 Lưu Chí H, phường Tây Thạnh. Sau đó, H một mình mang xe 59D1-476.10 trộm cắp được đến tiệm cầm đồ Anh Duy số 125 Phan Huy Í, phường 15, quận Tân Bình gặp anh Nguyễn Trọng T là nhân viên của tiệm cầm đồ để cầm. Do không có giấy tờ xe nên anh T không nhận cầm xe. Khi vừa dắt xe ra khỏi tiệm cầm đồ thì H gặp một thanh niên (chưa rõ lai lịch) và người này đồng ý cầm xe 59D1-476.10 với giá 2.000.000 đồng, đồng thời hẹn đến 607 Tây Sơn, phường 12, quận Gò Vấp để giao tiền. Khi H đi đến điểm hẹn gặp người thanh niên và được người này đưa cho H 1.000.000 đồng, số tiền còn lại sẽ đưa cho H vào hôm sau. H đồng ý nhận tiền và giao xe. Đến khoảng 16 giờ, ngày 17/9/2019 H đi bộ một mình đến tiệm hớt tóc 20 Cầu Xéo, phường Tân Quý thì bị anh S phát hiện bắt giữ giao Công an phường Tây Thạnh xử lý. Tại Cơ quan điều tra, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 317/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 07/11/2019 của Hội đồng định g8iá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban quận Tân Phú kết luận: 01 xe mô tô Honda Wave, biển số 59D1-476.10, trị giá: 12.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: chị Hoàng Cẩm N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 12.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: quá trình điều tra thu giữ của bị cáo Trần Vũ H các tài sản sau: 01 điện thoại di động hiệu Itel, màu đen, số Imei 1: 351980107677963, số Imei 2: 351980107677971; 01 nón lưỡi trai bằng vải, màu nâu; 01 áo thun ngắn tay màu xám; 01 quần Jean dài màu xanh; 01 đôi dép nhựa màu trắng.

Tại bản cáo trạng số: 159/CT-VKSQ.TP ngày 28 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Vũ H về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Vũ H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phần trách nhiệm dân sự và vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở để xác định: do cần tiền tiêu xài nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân, nên vào khoảng 22 giờ 50 phút, ngày 16/9/2019, tại nhà số 01 đường D, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh. Trần Vũ H đã lợi dụng sự sơ hở của chị Hoàng Cẩm N lén lút dùng bộ đoản bằng kim loại phá khóa xe máy để chiếm đoạt 01 xe máy hiệu Honda Wave, biển số 59D1-476.10 của chị Ngọc, trị giá 12.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "*Trộm cắp tài sản*". Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Vũ H về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây

mất an ninh trật tự ở địa phương. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Nhất là tình trạng trộm cắp xảy ra trên địa bàn quận Tân Phú ngày càng nhiều, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Đối với người thanh niên mua xe honda Wave, biển số 59D1-476.10 do H khai chưa biết rõ lai lịch. Hiện Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào bắt được se xử lý sau. Đối với Nguyễn Thị Thu L, khi H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, chị L không biết và không giúp sức, nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: quá trình điều tra,người bị hại chị Hoàng Cẩm N yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá chiếc xe mô tô Honda Wave, biển số 59D1-476.10 là: 12.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị N. Xét đây là sự thỏa thuận tự nguyện, phù hợp pháp luật nên HĐXX công nhận.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Itel, màu đen, số Imei 1: 351980107677963, số Imei 2: 351980107677971 thu giữ của bị cáo. Hội đồng xét xử nghĩ nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án đối với khoản tiền bồi thường cho chị Hoàng Cẩm N.

- Đối với 01 nón lưỡi trai bằng vải, màu nâu; 01 áo thun ngắn tay màu xám; 01 quần Jean dài màu xanh; 01 đôi dép nhựa màu trắng. H mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp. Tại phiên tòa, bị cáo xác định không còn giá trị sử dụng và không yêu cầu nhận lại, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng hiện đang nhập kho theo Phiếu nhập kho vật chứng số 242/PNK ngày 27/9/2019 của Công an quận Tân Phú).

[8] *Án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

[1] Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Tuyên bố bị cáo Trần Vũ H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

[3] Xử phạt bị cáo Trần Vũ H 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 18/9/2019.

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: Buộc bị cáo Trần Vũ H phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Hoàng Cẩm N số tiền: 12.000.000 đồng (Mười hai triệu).

[5] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Itel, màu đen, số Imei 1: 351980107677963, số Imei 2: 351980107677971 của bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án đối với khoản tiền bồi thường cho chị Hoàng Cẩm N.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 nón lưỡi trai bằng vải, màu nâu; 01 áo thun ngắn tay màu xám; 01 quần Jean dài màu xanh; 01 đôi dép nhựa màu trắng.

(Vật chứng hiện đang nhập kho theo Phiếu nhập kho vật chứng số 242/PNK ngày 27/9/2019 của Công an quận Tân Phú).

[6] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Vũ H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

[7] Bị cáo Trần Vũ H có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Người Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND Q.Tân Phú**;**
- THADS quận Tân Phú;
- Công an Q.Tân Phú;
- Công an TP.Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành